TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ THIỆN** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2023/QĐST-DS	*Phú Thiện, ngày 23 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết T bộ vụ án dân sự thụ lý số 31/2023/TLST-DS ngày 28 tháng 6 năm 2023;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết T bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Đinh Thị V,** sinh năm 1989

Địa chỉ: Tổ dân phố 8, thị trấn P, huyện P, tỉnh Gia Lai.

- *Bị đơn:* Ông **Đinh Văn T**, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn I, xã I, huyện P, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ông Đinh Văn T giao lại cho bà Đinh Thị V T bộ phần quyền sử dụng đất của mình cho bà Đinh Thị V. Giao cho bà Đinh Thị V T bộ quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 58, tờ bản đồ số 46; Địa chỉ: Thôn Ia Jút 2, xã Ia Sol, huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai. Diện tích: 244,3 m^2 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CU 133316 ngày 29/01/2021 do sở tài nguyên và môi trường tỉnh Gia Lai cấp.

Bà Đinh Thị V được quyền đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền để đăng ký kê khai, điều chỉnh Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định.

2. Bà Đinh Thị V có nghĩa vụ thanh toán cho ông Đinh Văn T số tiền 130.000.000đồng (Một trăm ba mươi triệu đồng). Bà Đinh Thị V cam kết thanh toán cho ông Đinh Văn T số tiền trên làm 02 lần, cụ thể:

Lần 1: Ngày 02/12/2023 trả 30.000.000đồng (Ba mươi triệu đồng)

Lần 2: Ngày 06/01/2024 trả số tiền còn lại 100.000.000đồng (Một trăm triệu đồng)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí:

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Án phí nghĩa vụ thanh toán: Do hòa giải thành, án phí của vụ án được giảm 50%, án phí là 3.250.000đồng (Ba triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) (130.000.000đồng x 5% : 2 = 3.250.000đồng). Ông Đinh Văn T tự nguyện chịu T bộ án phí.

-Án phí về yêu cầu công nhận quyền sử dụng đất: Hòa giải thành án phí giảm 50%, do đó án phí còn lại là 150.000đồng. Bà Đinh Thị V tự nguyện nộp án phí sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008146 ngày 28/6/2023. Trả lại cho bà Đinh Thị V số tiền còn lại 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng)

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- VKSND H. Phú Thiện;
- Chi cục THADS h. Phú Thiện;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA

(Đã ký)

Phạm Bá Thới